

“đá” với giá tiền là 400.000 đồng. Khoảng 10h30 cùng ngày, tại khu vực trước cửa kiốt số 2 ngõ 124 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, khi M đang ngồi trên xe máy, chuẩn bị giao ma túy cho T để lấy 50.000 đồng tiền công thì bị tổ công tác – Công an phường Vĩnh Tuy yêu cầu kiểm tra hành chính. Lợi dụng sơ hở, đối tượng T đã bỏ chạy thoát, đánh rơi tại hiện trường 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ đã qua sử dụng bên trong có sim số 01629305765 và số tiền 100.000 đồng. Phạm Văn M tự nguyện giao nộp 01 gói nylon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, tự khai nhận là ma túy “đá” đang chuẩn bị bán cho T. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Phạm Văn M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MobilStar màu đen đã qua sử dụng, bên trong có sim số 01627814224; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu hồng đã qua sử dụng, bên trong có sim số 01655044566 và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave không mang biển kiểm soát (số khung: 022736, số máy: 0044816). Tổ công tác đã đưa Phạm Văn M và Nguyễn Thị Phương A cùng tang vật, phương tiện về trụ sở để giải quyết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng ra quyết định trưng cầu giám định đối với gói ma túy thu giữ của Phạm Văn M. Tại bản kết luận giám định số 4755 ngày 18 tháng 5 năm 2018, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội ra kết luận giám định: “Tinh thể màu trắng bên trong 1 túi nylon là ma túy loại Methamphetamin, khối lượng 0,314 gam”.

Tại Cơ quan Điều tra, Phạm Văn M khai nhận hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định cũng với phương thức thủ đoạn như trên, M đã 02 lần bán ma túy cho T. Lần thứ nhất khoảng 10h30 ngày 04/5/2018, tại khu vực trước cửa kiốt số 2 ngõ 124 phố Vĩnh Tuy, M đã bán cho T 01 gói ma túy “đá” giá 500.000 đồng, được T trả công 50.000 đồng; Lần thứ hai khoảng 18h ngày 08/5/2018, tại khu vực trước cửa kiốt số 2 ngõ 124 phố Vĩnh Tuy, M đã bán cho T 01 gói ma túy “đá” giá 500.000 đồng, được T trả công 50.000 đồng. Đối với 02 chiếc điện thoại bị thu giữ, M khai là tài sản của bản thân, đã sử dụng chiếc điện thoại MobilStar màu đen để giao dịch mua bán ma túy.

Cơ quan CSĐT – CA quận Hai Bà Trưng đã dẫn giải M để xác định địa điểm và đối tượng bán ma túy. Kết quả M xác định đã 03 lần mua ma túy tại khu vực gầm cầu Vĩnh Tuy giao cắt với đề Nguyễn Khoái thuộc địa phận phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy.

Quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị Phương A đi cùng nhưng không biết việc M mua bán trái phép chất ma túy nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Thị Phương A.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave không BKS (số khung: 022736, số máy: 0044816) bị thu giữ, Phạm Văn M khai là xe của Nguyễn Thị Phương A. Phương A khai trước đó mua xe của một người không quen biết, khi mua chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT – CA quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định số 40 ngày 06/08/2018 tách các tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý.

Tại Bản cáo trạng số 225/CT/VKS-HS ngày 31 tháng 08 năm 2018 đã truy tố bị cáo Phạm Văn M về tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan công an, công nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với Phạm Văn M như tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đánh giá mức độ phạm tội, xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Phạm Văn M với mức án từ 7 (Bảy) năm 6 (Sáu) tháng đến 8 (Tám) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: tịch thu tiêu hủy 0,314 gam loại ma túy Methamphetamine. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobilstar màu đen đã qua sử dụng, trả cho bị cáo 1 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu hồng đã qua sử dụng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ và số tiền 100.000 đồng của đối tượng Tiến (hiện chưa xác định được nhân thân) bỏ lại hiện trường. Truy thu bị cáo số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng thu lời bất chính. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave không BKS (số khung: 022736, số máy: 0044816) bị thu giữ, Phạm Văn M khai là xe của Nguyễn Thị Phương A. Phương A khai trước đó mua xe của một người không quen biết, khi mua chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT – CA quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định số 40 ngày 06/08/2018 tách các tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý nên không xét.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản bắt người

phạm tội quả tang; phù hợp với lời khai của người làm chứng; phù hợp với bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 30 ngày 11/05/2018, tại khu vực trước cửa kiốt số 2 ngõ 124 phố Vĩnh Tuy, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Phạm Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,314 gam Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ cũng với phương thức thủ đoạn như trên, trước đó M đã 02 lần bán ma túy cho T. Lần thứ nhất khoảng 10h30 ngày 04/05/2018, tại khu vực trước cửa kiốt số 2 ngõ 124 phố Vĩnh Tuy, M đã bán cho T 01 gói ma túy “đá” giá 500.000 đồng, được T trả công 50.000 đồng; Lần thứ hai khoảng 18h ngày 08/05/2018, tại khu vực trước cửa kiốt số 2 ngõ 124 phố Vĩnh Tuy, M đã bán cho T 01 gói ma túy “đá” giá 500.000 đồng, được T trả công 50.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Văn M đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

“Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....

b) Phạm tội 02 lần trở lên”.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm an ninh trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện làm huỷ hoại sức khỏe con người, làm xói mòn đạo đức xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán ma túy và ma túy cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm hình sự khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, bảo đảm trật tự kỷ cương xã hội.

Xét nhân thân của bị cáo Phạm Văn M không có tiền án, tiền sự, lần đầu bị truy tố xét xử. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 (Năm triệu) đồng đến 500.000.000 (Năm trăm triệu) đồng. Tuy nhiên, xét bị cáo Phạm Văn M không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy đã được niêm phong bên trong có chứa 0,314 gam ma túy loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Phạm Văn M.

+ Buộc bị cáo Phạm Văn M truy nộp số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng tiền thu lời bất chính sung quỹ nhà nước.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobilstar màu đen, màn hình bị vỡ, không kiểm tra được số IMEI bên trong máy do không khởi động được, số IMEI bên ngoài máy: 357250421286147 thu giữ của bị cáo Phạm Văn M liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ có số IMEI 1: 359703085755284, số IMEI 2: 359703085755292 do đối tượng T, hiện chưa xác định được nhân thân, mua ma túy bỏ lại tại hiện trường khi tẩu thoát.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 100.000 (Một trăm nghìn) đồng là tài sản của đối tượng T, hiện chưa xác định được nhân thân, mua ma túy bỏ lại tại hiện trường khi tẩu thoát.

+ Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu hồng, không kiểm tra được số IMEI bên trong máy do không khởi động được vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave không BKS (số khung: 022736, số máy: 0044816) bị thu giữ, Phạm Văn M khai là xe của Nguyễn Thị Phương A. Phương A khai trước đó mua xe của một người không quen biết, khi mua chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT – CA quận Hai Bà Trưng đã ra quyết định số 40 ngày 06/8/2018 tách các tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên để tiếp tục điều tra xác minh, xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Văn M** phạm tội: “**Mua bán trái phép chất ma túy**”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: **Phạm Văn M: 7 (Bảy) năm** tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang là ngày 11/05/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì giấy đã được niêm phong bên trong có chứa 0,314 gam ma túy loại Methamphetamine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên và bị cáo Phạm Văn M.

+ Buộc bị cáo Phạm Văn M truy nộp số tiền 100.000 (Một trăm nghìn) đồng sung quỹ nhà nước.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobilstar màu đen, màn hình bị vỡ, không kiểm tra được số IMEI bên trong máy do không khởi động được, số IMEI bên ngoài máy: 357250421286147 thu giữ của bị cáo Phạm Văn M.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đỏ có số IMEI 1: 359703085755284, số IMEI 2: 359703085755292 do đối tượng T, hiện chưa xác định được nhân thân, mua ma túy bỏ lại tại hiện trường khi tẩu thoát.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 100.000 đồng là tài sản của đối tượng T, hiện chưa xác định được nhân thân, mua ma túy bỏ lại tại hiện trường khi tẩu thoát.

+ Trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu hồng, không kiểm tra được số IMEI bên trong máy do không khởi động.

Các tang vật trên hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng - Thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày **14/09/2018 (TV: 268/18)** giữa Công an quận Hai Bà Trưng và Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng. Và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 26/07/2018.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm Văn M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Hai Bà Trưng;
- Công an Q.Hai Bà Trưng;
- Thi hành án Q.Hai Bà Trưng;
- TAND.TP Hà Nội;
- VKSND TP.Hà Nội;
- Trại tạm giam Hà Nội.
- UBND phường T, Q. H, Tp. H
- Sở tư pháp TP. Hà Nội
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tú